

Ảnh sáng

PACCO S1PS LOW

PACCOS1LOW

Giày b#o h# sneaker c# th#p ki#u dáng th# thao mũi r#ng

Ảnh sáng như không gian, mạnh mẽ như đá. PACCO S1P hoàn toàn không có kim loại, có đế giữa chống thủng và mũi giày an toàn bằng composite. Nó cũng có tính năng ESD, đế ngoài bằng cao su chống trơn trượt và phần trên thoáng khí. Thích hợp cho các ứng dụng nhẹ trong môi trường khô ráo.

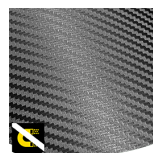
Những vật liệu cao cấp hơn	Da tổng hợp
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
để giữa	Đệm chống thủng
để ngoài	Philon/cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S1 PS / SR, chống tĩnh điện
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.470 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



WHT



BLK



Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



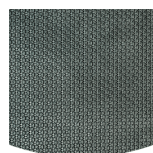
S1P

Bạn làm việc trong môi trường khô ráo, không có nguy cơ bị nước hoặc chất lỏng phun vào và bạn cần bảo vệ ngón chân, chống thủng và thông gió tốt? Sau đó, bạn cần giày an toàn S1P.



Tr#ng l#ng nh# ch#ng đ#m th#ng

Để giữa không có kim loại, siêu linh hoạt và siêu nhẹ chống đâm thủng. Bao phủ 100% bề mặt đáy của đế giữa này, không dẫn nhiệt.



Đ# giày cao su

Đế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với nhiều lĩnh vực ứng dụng: khả năng chống cắt tuyệt vời, khả năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu, nhiên liệu và nhiều loại hóa chất.



h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn

Các thông số dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhóm vật liệu cao cấp	Da tổng hợp		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.20	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	18.50	? 15
Lớp lót bên trong	Lớp lót thép		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	34.59	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	277	? 20
Chỉ số chống trượt	Chỉ số chống trượt SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
Chỉ số ngoài	Philon/cao su		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	129mm ³ (Density:1.16)	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.36	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.44	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.25	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.31	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	53.1	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	11	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
Chỉ số độ bền	Chỉ số độ bền		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	NA	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	NA	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.